

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quyết toán các hạng mục công trình hoàn thành
thuộc dự án đầu tư thực hiện định canh, định cư tập trung cho đồng bào
dân tộc thiểu số bản Piềng Trang, xã Trung Xuân, huyện Quan Sơn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình và các quy định khác của pháp luật có liên quan; Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước; Thông tư số 64/2018/TT-BTC ngày 30/7/2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2016/TT-BTC;

Căn cứ Quyết định số 575/QĐ-UBND ngày 28/2/2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư thực hiện định canh, định cư cho đồng bào dân tộc thiểu số huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 875/STC-ĐT ngày 18 tháng 3 năm 2019 (kèm theo hồ sơ và báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán công trình hoàn thành); của UBND huyện Quan Sơn tại Tờ trình số 21/TTr-UBND ngày 04 tháng 3 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán hạng mục công trình hoàn thành:

- Tên Dự án: Dự án đầu tư thực hiện định canh, định cư tập trung cho đồng bào dân tộc thiểu số bản Piềng Trang, xã Trung Xuân, huyện Quan Sơn.

- Chủ đầu tư: UBND huyện Quan Sơn.

- Địa điểm xây dựng: Bản Piềng Trang, xã Trung Xuân, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Thời gian khởi công, hoàn thành (thực tế):

Khởi công: Tháng 7/2012; Hoàn thành: Tháng 3/2016.

Điều 2. Kết quả đầu tư:**1. Nguồn vốn đầu tư:**

Đơn vị: đồng

Nguồn	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
1	2	3	4
Tổng số:	30.029.139.000	28.035.100.000	1.994.039.000
- Vốn Ngân sách Trung ương	18.899.000.000	18.899.000.000	
- Vốn Ngân sách tỉnh, địa phương	11.130.139.000	9.136.100.000	1.994.039.000

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị: đồng

Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
1	2	3
Tổng số	32.641.881.000	30.029.139.000
1. Chi phí BT GPMB	4.229.372.000	4.166.198.000
2. Chi phí xây dựng + thiết bị	23.904.927.000	23.046.635.000
3. Chi phí QLDA	536.349.000	469.613.000
4. Chi phí TVĐTXD	2.258.749.000	2.061.468.000
5. Chi phí khác	610.853.000	285.225.000
5. Chi phí dự phòng	1.101.631.000	

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: 0 đồng.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị: đồng

Nội dung	Thuộc Chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
1	2	3	4	5
Tổng số			30.029.139.000	
1- Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			30.029.139.000	
2- Tài sản ngắn hạn				

Điều 3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư và của đơn vị liên quan**1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:**

- Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị: đồng

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
1	2	3
Tổng số:	30.029.139.000	
- Vốn Ngân sách Trung ương	18.899.000.000	
- Vốn Ngân sách tỉnh, địa phương	11.130.139.000	

- Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 05 tháng 3 năm 2019 (ngày KBNN xác nhận số liệu vốn đã cấp) là:

Tổng nợ phải thu: 0 đồng.

Tổng nợ phải trả: 1.994.039.000 đồng.

Bao gồm:

- Công ty CP xây dựng và đầu tư PTNT Miền Tây: 1.592.121.000 đồng.
- Công ty CP TV&ĐT phát triển Bắc Sông Mã: 185.912.000 đồng.
- Công ty CP tư vấn và xây lắp Thành An: 30.469.000 đồng.
- Công ty CP tư vấn xây dựng và đầu tư Thanh Hóa: 21.547.000 đồng.
- Sở Tài chính Thanh Hóa: 163.990.000 đồng.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Đơn vị: đồng.

TT	Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản cố định	Tài sản lưu động
1	2	3	4
	UBND xã Trung Xuân, huyện Quan Sơn	30.029.139.000	
	Tổng cộng:	30.029.139.000	

3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị, cơ quan có liên quan: Bố trí vốn còn thiếu để thanh toán cho công trình theo quy định hiện hành.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác: Đơn vị hạch toán theo chế độ hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; UBND huyện Quan Sơn; Kho bạc Nhà nước tỉnh và các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để B/c);
- PCT UBND tỉnh Phạm Đăng Quyền;
- Lưu: VT, VX (Ngọc 2b).

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Đăng Quyền